

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **185/2023/DS-ST**
Ngày: **30/6/2023**.
V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Thung**
- Bà Trần Thị Ngọc Hân**

Thư ký phiên tòa: bà **Trần Thị Ngọc Thúy**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây: không tham gia phiên tòa

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 141/2023/TLST-DS ngày 18/04/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐST-DS ngày 29/5/2023, quyết định hoãn phiên tòa số 48/2023/QĐST-DS ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông VÕ THÀNH M** – sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang,

- Bị đơn: **Anh DUỜNG HỒNG P** – sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện G, Tiền Giang;

(Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Thành M trình bày: vào ngày 06/10/2022 anh P có mượn của ông số tiền 100.000.000 đồng để mua bò, không có lãi, không có viết biên nhận, anh P hứa vài ngày sau sẽ trả lại, nhưng anh P không thực hiện, ông có yêu cầu nhiều lần nhưng anh P vẫn không thực hiện. Đến ngày 25/2/2023 anh P có viết cho ông biên nhận nợ hẹn đến ngày 10/3/2023 sẽ trả lại tiền. Nhưng đến nay anh P không có trả cho ông số tiền nào cả. Nay ông yêu cầu anh P trả lại số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Dương Hồng P đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh P nhưng anh P không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông M.

Tại phiên Tòa hôm nay

Nguyên đơn ông Võ Thành M xin vắng mặt và yêu cầu anh Dương Hồng P trả lại số tiền 100.000.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Dương Hồng P vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ đang tranh chấp là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[1] Xét nguyên đơn là ông Võ Thành M có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt ông M.

[2] Xét bị đơn anh Dương Hồng P đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt anh P.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành M là có cơ sở: vì ông M có cho anh Dương Hồng P vay số tiền 100.000.000 đồng vào ngày 06/10/2022 để anh P mua bò nuôi, không có lãi, với thời hạn là vài ngày sau sẽ trả, nhưng anh P không thực hiện. Đến ngày 25/2/2023 anh P có viết biên nhận cho ông M và hứa đến ngày 10/3/2023 sẽ trả lại tiền, nhưng anh P không thực hiện, kéo dài cho đến nay. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình ông M cung cấp tờ "Biên nhận" ngày 25/2/2023 có chữ viết và chữ ký của anh P. Do đó có đủ cơ sở để xác định giữa ông M và anh P đã xác lập hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015, phía anh P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nên cần buộc anh P có trách nhiệm trả cho ông M số tiền 100.000.000 đồng là phù hợp với Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về tiền lãi: ông M không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[5] Về thời gian trả: ông M yêu cầu anh P trả tiền khi bản án có hiệu lực pháp luật. Xét yêu cầu này của ông M là có cơ sở vì số tiền này anh P để lâu không trả cho ông M đã ảnh hưởng đến quyền lợi của ông M, nên cần buộc anh P trả tiền khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 175, 177, 227, 228, 233, 235, 244 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 275, 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành M

Buộc anh Dương Hồng P có trách nhiệm trả cho ông Võ Thành M số tiền **100.000.000** đồng (một trăm triệu đồng), khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: anh Dương Hồng P phải chịu **5.000.000** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho ông Võ Thành M **2.500.000** đồng tiền tạm ứng án phí mà ông M đã nộp theo biên lai thu số 0027050 ngày 15/04/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

Báo các đương sự vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt án văn hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- THA.DS huyện Gò Công Tây
- Các đương sự.
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Nguyễn Văn Tuấn Anh